

BỘ CÔNG AN**BỘ CÔNG AN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2013/TT-BCA

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2013

THÔNG TƯ**Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 20 Thông tư số 36/2010/TT-BCA
ngày 12/10/2010 quy định về đăng ký xe**

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội;

Bộ Công an ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 20 Thông tư số 36/2010/TT-BCA ngày 12/10/2010 quy định về đăng ký xe.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 20 Thông tư số 36/2010/TT-BCA ngày 12/10/2010 quy định về đăng ký xe

Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 20 Thông tư số 36/2010/TT-BCA ngày 12/10/2010 quy định về đăng ký xe như sau:

“3. Giải quyết đăng ký xe đối với trường hợp xe đã đăng ký, chuyển nhượng qua nhiều người

Từ ngày 15/4/2013 đến ngày 31/12/2014, việc giải quyết đăng ký xe đối với trường hợp xe đã đăng ký, chuyển nhượng qua nhiều người thực hiện như sau:

3.1. Hồ sơ đăng ký sang tên xe

3.1.1. Đăng ký sang tên xe trong cùng tỉnh

- Trường hợp người đang sử dụng xe có chứng từ chuyển nhượng của người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe và chứng từ chuyển nhượng của người bán cuối cùng, hồ sơ gồm:

+ Giấy khai đăng ký sang tên, di chuyển xe (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư này) có cam kết của người đang sử dụng xe chịu trách nhiệm trước pháp luật về xe làm thủ tục đăng ký, có xác nhận về địa chỉ thường trú của người đang sử dụng xe của Công an xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Công an cấp xã) nơi người đang sử dụng xe thường trú.

+ Chứng từ nộp lệ phí trước bạ xe theo quy định.

+ Chứng từ chuyển nhượng của người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe và chứng từ chuyển nhượng của người bán cuối cùng.

+ Giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe (trường hợp bị mất giấy chứng nhận đăng ký xe hoặc biển số xe phải trình bày rõ lý do trong giấy khai đăng ký xe).

- Trường hợp người đang sử dụng xe không có chứng từ chuyển nhượng xe, hồ sơ gồm:

+ Giấy khai đăng ký sang tên, di chuyển xe (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư này) có cam kết của người đang sử dụng xe chịu trách nhiệm trước pháp luật về xe làm thủ tục đăng ký, có xác nhận về địa chỉ thường trú của người đang sử dụng xe của Công an cấp xã nơi người đang sử dụng xe thường trú.

+ Chứng từ nộp lệ phí trước bạ xe theo quy định.

+ Giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe (trường hợp bị mất giấy chứng nhận đăng ký xe hoặc biển số xe phải trình bày rõ lý do trong giấy khai đăng ký xe).

3.1.2. Đăng ký sang tên, di chuyển xe từ tỉnh này sang tỉnh khác

Hồ sơ sang tên, di chuyển xe (nơi chuyển đi) thực hiện như sau:

- Trường hợp người đang sử dụng xe có chứng từ chuyển nhượng của người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe và chứng từ chuyển nhượng của người bán cuối cùng, hồ sơ gồm:

+ Giấy khai đăng ký sang tên, di chuyển xe (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư này) có cam kết của người đang sử dụng xe chịu trách nhiệm trước pháp luật về xe làm thủ tục đăng ký, có xác nhận về địa chỉ thường trú của người đang sử dụng xe của Công an cấp xã nơi người đang sử dụng xe thường trú.

+ Chứng từ chuyển nhượng của người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe và chứng từ chuyển nhượng của người bán cuối cùng.

+ Giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe (trường hợp bị mất giấy chứng nhận đăng ký xe hoặc biển số xe phải trình bày rõ lý do trong giấy khai đăng ký xe).

- Trường hợp người đang sử dụng xe không có chứng từ chuyển nhượng xe, hồ sơ gồm:

+ Giấy khai đăng ký sang tên, di chuyển xe (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư này) có cam kết của người đang sử dụng xe chịu trách nhiệm trước pháp luật về xe làm thủ tục đăng ký, có xác nhận về địa chỉ thường trú của người đang sử dụng xe của Công an cấp xã nơi người đang sử dụng xe thường trú.

+ Giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe (trường hợp bị mất giấy chứng nhận đăng ký xe hoặc biển số xe phải trình bày rõ lý do trong giấy khai đăng ký xe).

Hồ sơ đăng ký xe (nơi chuyển đến) gồm:

- Giấy khai đăng ký sang tên, di chuyển xe (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư này) có cam kết của người đang sử dụng xe chịu trách nhiệm trước pháp luật về xe làm thủ tục đăng ký, có xác nhận về địa chỉ thường trú của người đang sử dụng xe của Công an cấp xã nơi người đang sử dụng xe thường trú.

- Chứng từ nộp lệ phí trước bạ theo quy định.

- Phiếu sang tên di chuyển, kèm theo hồ sơ gốc của xe.

3.2. Trách nhiệm của cơ quan đăng ký xe

3.2.1. Trường hợp làm thủ tục đăng ký sang tên xe trong cùng tỉnh

- Đối với trường hợp người đang sử dụng xe có chứng từ chuyển nhượng của người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe và chứng từ chuyển nhượng của người bán cuối cùng:

+ Cơ quan đăng ký xe tiếp nhận hồ sơ đăng ký sang tên xe, kiểm tra đủ thủ tục quy định, viết giấy hẹn cho người sử dụng xe.

+ Trong thời hạn hai ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký xe phải giải quyết cấp biên số, giấy chứng nhận đăng ký xe cho người đang sử dụng xe.

- Đối với trường hợp người đang sử dụng xe không có chứng từ chuyển nhượng xe:

+ Cơ quan đăng ký xe tiếp nhận hồ sơ đăng ký sang tên xe, kiểm tra đủ thủ tục quy định, thu giấy chứng nhận đăng ký xe và biên số xe; viết giấy hẹn cho người sử dụng xe. Giấy hẹn do lãnh đạo cơ quan đăng ký xe ký, đóng dấu và có giá trị được sử dụng xe trong thời gian 30 ngày chờ cơ quan đăng ký xe trả kết quả.

+ Cơ quan đăng ký xe gửi thông báo đến người đứng tên trong đăng ký xe biết và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan đăng ký xe, tra cứu tàng thư xe mất cắp và dữ liệu đăng ký xe.

+ Sau 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo và niêm yết công khai, cơ quan đăng ký xe giải quyết cấp biên số, giấy chứng nhận đăng ký xe cho người đang sử dụng xe.

3.2.2. Trường hợp làm thủ tục đăng ký sang tên, di chuyển xe từ tỉnh này sang tỉnh khác

- Cơ quan đăng ký xe nơi làm thủ tục sang tên, di chuyển xe tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra đúng thủ tục quy định, giữ hồ sơ và giải quyết như sau:

+ Trường hợp hồ sơ sang tên, di chuyển xe có chứng từ chuyển nhượng của người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe và chứng từ chuyển nhượng của người bán cuối cùng thì giải quyết sang tên, di chuyển xe theo quy định. Trong thời hạn hai ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký xe phải giải quyết thủ tục sang tên, di chuyển xe cho người sử dụng xe.

+ Trường hợp hồ sơ sang tên, di chuyển xe không có chứng từ chuyển nhượng theo quy định thì viết giấy hẹn và thực hiện các thủ tục sang tên, di chuyển xe cho người sử dụng xe. Giấy hẹn do lãnh đạo cơ quan đăng ký xe ký, đóng dấu và có giá trị được sử dụng xe trong thời gian 30 ngày chờ cơ quan đăng ký xe giải quyết thủ tục sang tên, di chuyển xe. Cơ quan đăng ký xe gửi thông báo đến người đứng tên trong đăng ký xe và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan đăng ký xe, tra cứu tàng thư xe mất cắp và dữ liệu đăng ký xe. Sau 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo và niêm yết công khai, cơ quan đăng ký xe giải quyết sang tên, di chuyển xe theo quy định.

- Cơ quan đăng ký xe nơi người đang sử dụng xe đăng ký thường trú tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra đủ thủ tục quy định, kiểm tra thực tế xe phù hợp với hồ sơ sang tên, di chuyển xe thì cấp biển số, giấy chứng nhận đăng ký xe cho người đang sử dụng xe. Trong thời hạn hai ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký xe phải hoàn thành việc cấp biển số, giấy chứng nhận đăng ký xe cho người đang sử dụng xe.

3.3. Trách nhiệm của người đang sử dụng xe

Người đang sử dụng xe kê khai giấy khai đăng ký sang tên, di chuyển xe có cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về xe làm thủ tục đăng ký (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư này) và đến cơ quan Công an cấp xã nơi mình đăng ký thường trú để lấy xác nhận về địa chỉ đăng ký thường trú của mình; nộp lệ phí trước bạ tại cơ quan thuế; nộp hồ sơ đăng ký xe cho cơ quan đăng ký xe (trường hợp sang tên, di chuyển từ tỉnh này sang tỉnh khác thì phải đến cơ quan đăng ký xe ghi trong giấy chứng nhận đăng ký xe để nộp hồ sơ; sau khi rút hồ sơ gốc thì đến cơ quan đăng ký xe, nơi mình đăng ký thường trú để nộp hồ sơ đăng ký xe).

3.4. Trách nhiệm của Công an cấp xã

- Tiếp nhận giấy khai đăng ký sang tên, di chuyển xe có cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về xe làm thủ tục đăng ký của người đang sử dụng xe.

- Kiểm tra, xác minh địa chỉ đăng ký thường trú của người đang sử dụng xe. Sau khi kiểm tra xác minh, nếu đúng thì xác nhận địa chỉ đăng ký thường trú của người đang sử dụng xe. Thời gian giải quyết không quá 3 ngày làm việc.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/4/2013.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương thực hiện Thông tư này.

2. Các Tổng cục trưởng, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Công an, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc nảy sinh, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội) để có hướng dẫn kịp thời./.

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Trần Đại Quang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu
Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2013/TT-BCA
ngày 01/3/2013 của Bộ Công an

GIẤY KHAI ĐĂNG KÝ SANG TÊN, DI CHUYỂN XE

A. PHẦN KÊ KHAI, CAM KẾT CỦA NGƯỜI ĐANG SỬ DỤNG XE

1. Họ tên người đang sử dụng xe:
2. Địa chỉ:
3. Số CMND: cấp ngày...../...../..... tại.....
4. Có chiếc xe với đặc điểm sau:
Xe: Biển số:.....
Nhãn hiệu: Số loại:
Loại xe:..... Màu sơn:.....
Số máy:..... Số khung:
Số chỗ: ngồi:..... đứng:..... nằm:.....; dung tích cm³
5. Tên người đứng tên trong giấy đăng ký xe:
6. Địa chỉ:
7. Trình bày nguồn gốc xe: (1).....
8. Kèm theo:
9. Đề nghị cơ quan đăng ký: (2).....

Đăng ký sang tên ☐ **Đăng ký sang tên, di chuyển** ☐

10. Tôi xin cam kết và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về xe làm thủ tục sang tên di chuyển. Nếu có tranh chấp, khiếu kiện tôi sẽ có trách nhiệm giải quyết theo quy định của pháp luật./.

XÁC NHẬN CỦA CÔNG AN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
(Về địa chỉ thường trú của chủ xe)

....., ngày..... tháng..... năm.....
NGƯỜI ĐANG SỬ DỤNG XE
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu
nếu là cơ quan)

B. PHẦN KIỂM TRA, XÁC MINH CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ XE

BIÊN SỐ CŨ:

BIÊN SỐ MỚI:

DÁN BẢN CÀ SÓ MÁY SỐ KHUNG (ĐĂNG KÝ TẠM THỜI KHÔNG PHẢI DÁN)

Nơi dán bản cà số máy

Nơi dán bản cà số khung

Kết quả kiểm tra, xác minh:.....

CÁN BỘ LÀM THỦ TỤC
(Ký, ghi rõ họ tên)

(3)
(Ký, ghi rõ họ tên)

(4)
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1) Trình bày nguồn gốc xe (xe do mua, cho, tặng, thừa kế...)

(2) Ở Bộ ghi Cục CSGTĐB-ĐS, ở tỉnh, TP ghi Phòng CSGT...; ở huyện, quận, thị xã, TP thuộc tỉnh ghi Công an huyện...

(3) Ở Bộ ghi Trưởng phòng; ở Tỉnh, TP ghi Đội trưởng; ở huyện, quận, thị xã, TP thuộc tỉnh ghi Đội trưởng.

(4) Ở Bộ ghi Cục trưởng; ở Tỉnh, TP ghi Trưởng phòng; ở huyện, quận, thị xã, TP thuộc tỉnh ghi Trưởng CA huyện, quận, thị xã, TP.